

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62 /2019/HS-ST
Ngày 18 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Kha

Ông Lê Thái Ngọc

Thư ký phiên toà: Bà Hàng Bích Trâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Quốc Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2019/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 186 /2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L ; Sinh năm: 1991; Tên gọi khác : không; Tại : Cà Mau; Nơi cư trú : ấp Thạnh Đ, xã A, thành phố B; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ ; Dân tộc : Kinh ; giới tính : nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Sốc và bà Nguyễn Thị Hung; vợ : Lê Thị Cẩm; con : 01 đứa; Tiền án : 03 lần. Lần 1 : Tại Bản án số 106/2011/HSST ngày 21/7/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 và 09 tháng 17 ngày tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự 1999. Hình phạt tổng hợp là 01 năm 09 tháng 17 ngày tù, trả tự do tại Tòa. Đã nộp án phí và sung quỹ nhà nước vào tháng 7/2014. Lần 2 : Tại Bản án số 209/1013/HSST ngày 30/7/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tuyên phạt Linh 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2014. Chấp hành xong phần án phí vào ngày 14/02/2014. Lần 3: Tại

Bản án số 142/2015/HSST ngày 18/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tuyên phạt Linh 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm c khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/01/2018. Phần án phí Linh chưa chấp hành ; tiền sự : không; Tạm giữ : ngày 27/11/2018 đến nay. Có mặt.

Bị hại : - Chị Huỳnh Xuân H ; sinh năm : 1981; Nơi cư trú : số 39, A, khóm C, phường D, thành phố B, tỉnh G. Vắng mặt.

- Nguyễn Thanh D, sinh năm : 1983; nơi cư trú : số 74, đường H, thành phố B, tỉnh G. Vắng mặt.

- Trần Ngọc H, sinh năm : 1996 : số 76, đường H, thành phố B, tỉnh G. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

1/ Phạm Thanh D1, sinh năm ; 1990; Nơi cư trú : khóm K, phường L, thành phố B, tỉnh C. Có mặt.

2/ Võ Đại N, sinh năm : 1982; nơi cư trú : khóm M, phường N, thành phố B, tỉnh C. Vắng mặt.

3/ Nguyễn Thị Ng, sinh năm : 1981; Nơi cư trú : phường T, thị xã X, tỉnh S. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vụ thứ nhất : Vào khoảng 00 giờ ngày 18/11/2018, Nguyễn Văn L điều khiển xe Exciter biển số 69E1-203.96 đến khu vực Bệnh viện Sản nhi, phường N, thành phố B thì gặp An (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Cả hai bàn bạc cùng nhau đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Sau đó cả hai điều khiển xe chạy trên các tuyến đường ở thành phố B, khi đến nhà của chị Huỳnh Xuân H tại khóm K, phường L, thành phố B, thì phát hiện cửa nhà ở tầng 1 không đóng nên Linh chạy xe đến dưới chân cầu Cà Mau kêu An ở lại giữ xe còn L đi bộ về hướng nhà chị H. L leo lên tầng 1 nhà chị H, rồi vào phòng ngủ lấy trộm các tài sản của H để trên giường gồm: 01 cái bóp trong đó có 300.000 đồng và 01 số giấy tờ tùy thân tên Huỳnh Quang Đại; 01 laptop hiệu Dell màu đen; 01 Ipad hiệu Apple màu đen; 01 Ipad hiệu Apple màu xám. Sau đó Linh tiếp tục đưa tay vào mùng của chị H để lấy 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng bạc thì bị chị H phát hiện truy hô, thì L bỏ tất cả tài sản đã lấy trộm vào áo cột lại rồi leo ra ngoài tẩu thoát cùng An . L lấy 300.000 đồng trong bóp rồi vứt bỏ bóp trên cầu Gành Hào, phường B, thành phố B.

Đến 10 giờ ngày 18/11/2018, L và An đến cửa hàng điện thoại di động Thiên Lộc của Phạm Thanh D tại khóm M, phường N, thành phố B để bán 01 điện thoại Iphone và 02 Ipad với giá 4.500.000 đồng. L và An chia mỗi người 2.250.000 đồng. Đến trưa ngày 19/11/2018, L mang laptop hiệu Dell đến tiệm game bắn cá ở chân cầu Huỳnh Thúc Kháng cầm cho Võ Đại N, sinh năm 1982, trú khóm K, phường L, thành phố B với giá 2.000.000 đồng. Ngày 19/11/2018, N đã giao nộp máy trên cho Công an thành phố Cà Mau.

Đối với Phạm Thanh D sau khi mua điện thoại của L, D đã bán lại cho Trần Hiền H 01 điện thoại Iphone 8 Plus giá 13.300.000 đồng; bán cho Bùi Hải Ph 01 Ipad đen với giá 1.000.000 đồng ; bán cho 01 người nam (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) ở thành phố Hồ Chí Minh 01 Ipad xám với giá 1.000.000 đồng.

Ngày 12/12/2018, H đã giao nộp cho Công an thành phố Cà Mau điện thoại trên. D đã trả cho H 13.300.000 đồng; trả Ph 1.000.000 đồng và lấy lại tài sản giao nộp Công an thành phố Cà Mau vào ngày 22/12/2018.

Tại Bản Kết luận định giá số 190/KL-HĐĐG ngày 22/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

Tính vào thời điểm tháng 11/2018: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng bạc, giá trị còn lại 80% = 19.192.000 đồng; 01 laptop hiệu Dell màu đen, giá trị còn lại 20% (trong thời gian sử dụng có sửa chữa) = 4.000.000 đồng; 01 Ipad hiệu Apple màu đen, giá trị còn lại 20% (trong thời gian sử dụng có sửa chữa) = 1.580.000 đồng; 01 Ipad hiệu Apple màu xám, giá trị còn lại 20% (trong thời gian sử dụng có sửa chữa) = 2.400.000 đồng. Tổng cộng 27.172.000 đồng.

Vào các ngày 19/11/2018 và 24/12/2018, Công an thành phố Cà Mau đã trả lại cho chị Hương các tài sản gồm : 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus; 01 Ipad màu đen; 01 laptop hiệu Dell.

Vụ thứ hai: Khoảng 00 giờ ngày 27 tháng 11 năm 2018, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô hiệu Exicter biển số 69E1-203.96 đến khu vực Bệnh viện Sản Nhi gặp Trần Hoàng Tuấn A (Th), sinh ngày 15/5/2002. Tại đây, cả hai rủ nhau đi trộm cắp tài sản, L điều khiển xe chở Tuấn A chạy trên các tuyến đường thuộc thành phố Cà Mau. Khi đến nhà của Phạm Thành D, trú tại khóm K, phường L, thành phố B thì cả hai phát hiện cửa trên lầu 1 không khóa nên L kêu Tuấn A leo bên hông nhà để lên lầu tìm tài sản trộm, còn L canh đường. Tuấn A leo vào nhà của D trộm các tài sản gồm : 01 điện thoại Nokia của Nguyễn Thanh D để trên đầu tủ; 01 điện thoại Iphone 6s màu hồng và 01 Ipad màu xám đang sạc của Trần Ngọc H để trong túi xách màu xanh dưới chân giường. Sau đó, cả hai đi đến quán cà phê ở phường F, thành phố B. Tuấn A nói với L lấy được 01

điện thoại Iphone 6S, 01 Ipad và đưa cho L hai tài sản trên, hẹn sáng ngày 28/11/2018 sẽ cùng nhau đi bán, còn điện thoại Nokia thì Tuấn A giữ lại sử dụng. L chở Tuấn A về Bệnh viện sản nhi, rồi điều khiển xe chạy về nhà ở phường N, thành phố B thì bị Công an thành phố Cà Mau tuần tra mời làm việc. Qua kiểm tra thu giữ các tài sản : 01 điện thoại Iphone 6s màu hồng, không có sim, đầu màn hình bị nứt hai cạnh; 01 Ipad màu xám; 01 điện thoại Oppo màu bạc; 01 xe hiệu Exciter 69E1-20396.

Đối với điện thoại Nokia Tuấn A cất giữ: Tuấn A đã làm mất ở khu vực Bệnh viện Sản nhi nên không thu hồi được.

Ngày 27/11/2018 qua khám nghiệm hiện trường tại nhà của D thu giữ 01 cây dao bấm bằng kim loại kích thước dài 18cm, lưỡi dài 7,5cm, mũi nhọn nằm trên sàn nhà do nghi ngờ liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản kết luận định giá số 191/KL-HĐĐG ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận:

Tính vào thời điểm tháng 11/2018: 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng, dung lượng 64GB, giá trị còn lại 80% = 8.399.200 đồng; 01 máy tính bảng hiệu Ipad màu xám, dung lượng 128GB, giá trị còn lại 80% = 11.992.000 đồng; 01 điện thoại Nokia, giá trị còn lại 40% = 120.000 đồng. Tổng cộng : 20.511.200 đồng.

Ngày 29/11/2018, Công an thành phố Cà Mau đã trả cho Trần Ngọc H 01 điện thoại Iphone 6S và 01 Ipad màu xám.

Quá trình điều tra Nguyễn văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 64/KSĐT-TA, ngày 20 tháng 3 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “ trộm cắp tài sản ” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xử phạt : Nguyễn Văn L từ 03 năm đến 04 năm tù .

- Về trách nhiệm dân sự : buộc Nguyễn Văn L bồi thường cho chị H số tiền 2.700.000đ; bồi thường cho anh D số tiền 4.500.000đ; bồi thường cho anh D1 số tiền 300.000đ.

- Hoàn trả cho Nguyễn văn L 01 điện thoại di động hiệu oppo

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao bấm.

- Đối với chiếc xe Exciter 69E1-203.96 hiện Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau đang quản lý, tiếp tục giao Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau điều tra, xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện : Vào khoảng 00 giờ ngày 18/11/2018, Nguyễn Văn L cùng với đối tượng tên An (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đột nhập vào nhà của chị Huỳnh Xuân H trộm 01 laptop hiệu Dell màu đen; 01 Ipad hiệu Apple màu đen; 01 Ipad hiệu Apple màu xám; 01 điện thoại I phone 8 plus; 01 cái bóp trong đó có 300.000 đồng và 01 số giấy tờ tùy thân, với tổng giá trị tài sản theo định giá làm 27.472.000 đồng. Đến ngày 27/11/2018, L tiếp tục cùng với Trần Hoàng Tuấn A trộm tại nhà anh Nguyễn Thanh D 01 điện thoại Nokia ; 01 điện thoại Iphone 6s màu hồng và 01 Ipad màu xám, với tổng giá trị tài sản qua định giá là 20.511.200 đồng. Với hành vi này Nguyễn Văn L đã phạm vào tội “ trộm cắp tài sản ”. Đồng thời Nguyễn Văn L đã có tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản người khác, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[2]Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, do đó không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở mức hình phạt có khung cao nhất là 07 năm tù.

[3]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo thực hiện 02 lần phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

[4]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên Tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ luật Hình Sự nên khi lượng hình cần xem xét tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, xét về nhân thân của bị cáo đã có 03 tiền án về tội “ trộm cắp tài sản ”, lẽ ra khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo phải biết khắc phục, sửa chữa những việc làm sai trái của mình để trở thành người tốt nhưng bị cáo không làm điều đó mà tiếp tục vấp sâu vào con đường phạm tội, cho nên khi lượng hình cần có mức án thật nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

[5] Đối với đối tượng tên An không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên chưa mời làm việc được nên Viện kiểm sát và Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Trần Hoàng Tuấn A: Quá trình điều tra do không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên ngày 22/02/2019, Công an thành phố Cà Mau đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt cảnh cáo đối với Tuấn A là phù hợp nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Phạm Thanh D, Trần Hiền H, Bùi Hải Ph, Võ Đại N: Khi mua các tài sản trên thì cả ba đều không biết đây là tài sản do L trộm cắp mà có nên Viện kiểm sát và công an thành phố Cà Mau không xem xét xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

[5]Về vật chứng gồm : 01 điện thoại di động hiệu OPPO mà cơ quan công an thu giữ của bị cáo, đây là tài sản cá nhân của L không liên quan đến việc phạm tội nên xem xét trả lại cho bị cáo là phù hợp. Đối với 01 con dao bấm thu giữ của anh D, nay anh D không có yêu cầu nhận lại, xét thấy đây là vật thuộc hung khí nguy hiểm nên cần tịch thu tiêu hủy .

Đối với xe Exciter 69E1-203.96 : Quá trình điều tra, xác minh xe này do Trần Văn L đứng tên chủ sở hữu. Ngày 28/7/2017, L bán xe này cho Nguyễn Vũ L với giá 10.000.000 đồng. Ngày 28/8/2017, L bán xe này cho Nguyễn Thị Ng với giá 10.000.000 đồng (Ng là chị của L). Tuy nhiên qua xác minh vào ngày 13/02/2019, Ng không có mặt ở nơi đăng ký thường trú là phường T, thị xã X, tỉnh S nên cơ quan điều tra không làm việc được với chị Ng. Vì vậy Viện kiểm sát thành phố Cà Mau giao cho Cơ quan điều tra công an thành phố Cà Mau quản lý xe trên để tiếp tục điều tra làm rõ, khi

nào có căn cứ thì xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý chiếc xe như đã nêu trên trong vụ án này.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Quá trình điều tra chỉ H yêu cầu bị cáo bồi thường 01 Ipad màu xám bị mất theo giá trị định giá là 2.400.000đ và 300.000đ; anh D yêu cầu bị cáo bồi thường 300.000đ; anh D1 yêu cầu bồi thường số tiền 4.500.000đ. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo, phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Đối với Trần Ngọc H đã nhận lại tài sản, nay không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

Đối với Võ Đại N không còn ở địa phương nên cơ quan điều tra chưa làm rõ yêu cầu về phần dân sự . Vì vậy tách ra giải quyết thành vụ án dân sự khác khi N có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đối với Trần Hiền H, Bùi Hải Ph là người mua điện thoại của D và đã được trả lại tiền nên không có yêu cầu gì, do đó xét thấy không phát sinh quyền và nghĩa vụ của họ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đưa những người này vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

[7] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định .

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên, viện kiểm sát thành phố Cà Mau, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến, khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự ; Căn cứ Điều 106; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Văn L 04 năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ tạm giữ 27/11/2018.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao bấm.

- Hoàn trả bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn L đồng ý bồi thường cho chị Huỳnh Xuân H số tiền 2.700.000đ; bồi thường cho anh Nguyễn Thanh D số tiền 300.000đ; bồi thường cho anh Phạm Thanh D1 số tiền 4.500.000đ.

Kể từ ngày chị Hương, anh D, anh D1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Văn L không thi hành xong khoản tiền nêu trên thì phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ ; Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo phải chịu 375.000đ (tất cả chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, anh D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại , người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

Lương Tiến Sĩ